BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kế Toán Tài Chính 2 * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : ACC 304 (B-D) **Học kỳ : 2**

Thời gian : 15h30 - 22/05/2026 - Phòng thi 214 /1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	**29204951005**	Trần Thị Mỹ	**Chiêu**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
2	**29204853965**	Nguyễn Thị	**Diễm**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					***NỢ HP***
3	**29206558577**	Nguyễn Thái Hồng	**Duyên**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
4	**28204906958**	Nguyễn Thị Thùy	**Linh**	**ACC 304 B**	**K28KDN**					
5	**29204459551**	Võ Thị Thùy	**Linh**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
6	**29204965681**	Nguyễn Trần Ái	**Na**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
7	**29204965387**	Võ Kim	**Ngân**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
8	**29204955744**	Lê Thị Phương	**Ngọc**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
9	**29215058156**	Cao Tất	**Nguyên**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
10	**29206645247**	Nguyễn Thị	**Nguyệt**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
11	**29204953424**	Nguyễn Tuyết	**Nhi**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
12	**29204965703**	Châu Thị Yến	**Nhi**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
13	**29204965626**	Phạm Thị Phương	**Như**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
14	**29204949990**	Nguyễn Thị Trà	**Ny**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
15	**29204455187**	Nguyễn Ngọc Mai	**Phương**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
16	**29204954167**	Nguyễn Thị	**Phương**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
17	**29204953428**	Lê Thị Thúy	**Phượng**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
18	**29204963376**	Bùi Thị Thảo	**Quyên**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
19	**29204965900**	Trần Phương	**Thảo**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
20	**29204965812**	Nguyễn Thị Thanh	**Trà**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
21	**29204923845**	Trương Lê Tố	**Trân**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
22	**28209403965**	Trần Thị Thanh	**Tuyền**	**ACC 304 B**	**K28KDN**					
23	**29204644898**	Huỳnh Thị	**Tuyền**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
24	**29204937281**	Trương Trần Đài	**Vĩ**	**ACC 304 B**	**K29KDN**					
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kế Toán Tài Chính 2 * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : ACC 304 (B-D) **Học kỳ : 2**

Thời gian : 15h30 - 22/05/2026 - Phòng thi 214 /2 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	29204920095	Trần Khánh	Vy	ACC 304 B	K29KDN					
2	29204654391	Võ Thị Như	Ý	ACC 304 B	K29KDN					
3	29208455352	Lê Thị Như	Ý	ACC 304 B	K29KKT					
4	29214538163	Trần Văn	An	ACC 304 D	K29KDN					
5	28206533467	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	ACC 304 D	K28KKT					
6	28204950713	Nguyễn Phan Thanh	Châu	ACC 304 D	K28HP-KQT					
7	29204964675	Vũ Thị Minh	Châu	ACC 304 D	K29KDN					
8	29214954932	Nguyễn Hải	Đăng	ACC 304 D	K29KDN					
9	28201552346	Nguyễn Thị	Được	ACC 304 D	K28KDN					
10	29204942250	Chế Lữ Thùy	Dương	ACC 304 D	K29KDN					
11	29215049645	Trần Hoàng	Duy	ACC 304 D	K29KKT					
12	28204953013	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	ACC 304 D	K28HP-KQT					
13	29204938880	Phan Lê Hương	Giang	ACC 304 D	K29KDN					
14	29204960608	Phạm Thị	Hải	ACC 304 D	K29KDN					
15	29207134725	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	ACC 304 D	K29KKT					
16	29204965099	Nguyễn Thị Thu	Hồng	ACC 304 D	K29KDN					
17	30205064204	Trịnh Thị Bích	Hợp	ACC 304 D	K30KKT					
18	29204956856	Lê Ngọc	Hương	ACC 304 D	K29KDN					
19	29204940284	Nguyễn Thị Thanh	Huy	ACC 304 D	K29KDN					
20	29214939283	Nguyễn Ngọc	Huy	ACC 304 D	K29KKT					
21	29204955058	Võ Thị	Huyền	ACC 304 D	K29KDN					
22	29205026843	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	ACC 304 D	K29KKT					
23	29205040707	Phạm Lê Thanh	Huyền	ACC 304 D	K29KKT					
24	29204952140	Nguyễn Thị Ngọc	Khánh	ACC 304 D	K29KDN					
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kế Toán Tài Chính 2 * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : ACC 304 (B-D) **Học kỳ : 2**

Thời gian : 15h30 - 22/05/2026 - Phòng thi 307 /1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	**29204934418**	Lê Thị	**Kiều**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
2	**28204941092**	Nguyễn Thị Bảo	**Linh**	**ACC 304 D**	**K28KDN**					
3	**29204652002**	Thái Thị Phương	**Linh**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
4	**29204738920**	Nguyễn Thị Phương	**Linh**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
5	**29204950854**	Nguyễn Đặng Thùy	**Linh**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
6	**29204954623**	Nguyễn Ngọc Khánh	**Linh**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
7	**29204964723**	Vũ Thị	**Lụa**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
8	**29204962427**	Trương Thị Tuyết	**Mai**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
9	**28204949858**	Trần Thị Nguyệt	**Nga**	**ACC 304 D**	**K28KDN**					
10	**29204954934**	Bùi Ngọc	**Nga**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
11	**28205002341**	Nguyễn Thị Tuyết	**Ngân**	**ACC 304 D**	**K28KKT**					
12	**29204954617**	Nguyễn Phạm Bảo	**Ngân**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
13	**29204963233**	Trần Thục	**Nguyên**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
14	**28205136622**	Lê Ngọc Yến	**Nhi**	**ACC 304 D**	**K28KDN**					
15	**29203564704**	Võ Thị Ý	**Nhi**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
16	**29204956913**	Nguyễn Thị	**Nhi**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
17	**29208063138**	Đặng Yến	**Nhi**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
18	**28206834841**	Nguyễn Thị Quỳnh	**Như**	**ACC 304 D**	**K28KKT**					
19	**29204926262**	Nguyễn Thị Quỳnh	**Như**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
20	**29204956854**	Nguyễn Hoàng	**Ny**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
21	**30204524065**	Đỗ Thị Ngọc	**Phượng**	**ACC 304 D**	**K30KKT**					
22	**29214946038**	Đoàn Nguyễn Văn	**Quý**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
23	**29204939102**	Nguyễn Thị Mỹ	**Quyên**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
24	**29204949257**	Vũ Thị Lệ	**Quyên**	**ACC 304 D**	**K29KDN**					
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kế Toán Tài Chính 2 * SỐ TÍN CHỈ : 3
MÔN THI : ACC 304 (B-D) **Học kỳ : 2**

Thời gian : 15h30 - 22/05/2026 - Phòng thi 307 /2 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	29204964994	Cao Thị Bảo	Quyên	ACC 304 D	K29KDN					
2	28205054946	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	ACC 304 D	K28KKT					
3	29204556207	Phạm Như	Quỳnh	ACC 304 D	K29KDN					
4	29208048315	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	ACC 304 D	K29KKT					
5	29204937109	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	ACC 304 D	K29KDN					
6	29204964554	Hoàng Thị Mỹ	Tâm	ACC 304 D	K29KDN					
7	29204953179	Nguyễn Thị Ngọc	Thạch	ACC 304 D	K29KDN					
8	29204921872	Võ Nguyễn Nguyên	Thanh	ACC 304 D	K29KDN					
9	29204959529	Lê Thị Thanh	Thanh	ACC 304 D	K29KDN					
10	29204956916	Trần Thị Thu	Thảo	ACC 304 D	K29KDN					
11	27202630313	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	ACC 304 D	K27KDN					
12	29205065444	Trần Lê Cát	Tiên	ACC 304 D	K29KKT					
13	28204904540	Tôn Nữ Thị Thuỳ	Trâm	ACC 304 D	K28KDN					
14	28205105126	Hoàng Thị Huyền	Trang	ACC 304 D	K28KKT					
15	29209448655	Hồ Thị Thu	Trang	ACC 304 D	K29KDN					
16	27212627742	Lê Huỳnh Phương	Trinh	ACC 304 D	K27KDN					
17	29204954784	Nguyễn Ngọc Nhã	Uyên	ACC 304 D	K29KDN					
18	29204958082	Phan Thị Tú	Uyên	ACC 304 D	K29KDN					
19	29206254994	Nguyễn Đỗ Ngọc	Uyên	ACC 304 D	K29KDN					
20	29204953717	Nguyễn Thị Hồng	Vân	ACC 304 D	K29KDN					
21	29204941566	Tôn Nữ Tường	Vi	ACC 304 D	K29KDN					
22	29208053633	Bùi Thị Tường	Vi	ACC 304 D	K29KDN					
23	29204949722	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	ACC 304 D	K29KDN					
24										
25										
26										
27										
28										
29										